

Số: /QĐ-KSBT

Thanh Hoá, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói số 2. Mua vật tư, hoá chất, kháng huyết thanh tả, dụng cụ
dùng cho các dự án, chương trình**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 6, ngày 26/11/2013 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các Cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-KSBT ngày 29/9/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị thuộc các hoạt động, dự án và chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2023 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-KSBT ngày 17/10/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói số 2. Mua vật tư, hoá chất, kháng huyết thanh tả, dụng cụ dùng cho các dự án, chương trình;

Căn cứ báo cáo số 1754/KSBT-TCG ngày 14/11/2023 của Tổ chuyên gia về việc Báo cáo đánh giá E-HSDT Gói số 2. Mua vật tư, hoá chất, kháng huyết thanh tả, dụng cụ dùng cho các dự án, chương trình, Thuộc dự án: Mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị thuộc các hoạt động, dự án và chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2023 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng số: 19/BB-TTHĐ vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/11/2023 giữa Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa và Công ty TNHH Thương mại đầu tư Việt Nam;

Xét Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 1784/TTr-HĐMS ngày 17/11/2023 của Hội đồng mua sắm và Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 1799/KSBT-TTĐ ngày 22/11/2023 của Tổ thẩm định đấu thầu Gói số 2. Mua vật tư, hoá chất, kháng huyết thanh tả, dụng cụ dùng cho các dự án, chương trình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói số 2. Mua vật tư, hoá chất, kháng huyết thanh tả, dụng cụ dùng cho các dự án, chương trình, gồm các nội dung sau:

1. Đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại đầu tư Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 19 liền kề 8 KĐT Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Văn phòng giao dịch: 64 Trần Cao Vân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

2. Danh mục hàng hóa trúng thầu: Gồm 11 danh mục (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

3. Tổng giá trị gói thầu: 52.068.868 đồng (*Năm mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi tám đồng*).

4. Nguồn vốn: Nguồn kinh phí đã giao cho đơn vị năm 2023, tại Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và Thông báo số 7304/TB-STC ngày 19/12/2022 của Sở Tài chính.

5. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

6. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết và có hiệu lực.

Điều 2: Giao cho Hội đồng mua sắm phối hợp với nhà thầu soạn thảo hợp đồng trình Giám đốc phê duyệt.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Các ông (bà) Trưởng khoa Dược - VTYT, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Hội đồng mua sắm và Công ty TNHH Thương mại đầu tư Việt Nam cùng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 1, 3;
- Lưu: VT, HĐMS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG VÀ GIÁ TRÚNG THẦU CỦA HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KSĐT ngày 22/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa)

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa trúng thầu	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	PP2300393398	Bộ nhuộm Gram	Bộ	01	252.000	252.000
2	PP2300393399	Còn y tế 70 độ	ml	45.000	23	1.035.000
3	PP2300393400	Còn 90 độ	ml	80.000	27	2.160.000
4	PP2300393401	Còn tuyệt đối	ml	500	51	25.500
5	PP2300393402	Dung dịch Giemsa	ml	1.000	1.850	1.850.000
6	PP2300393405	Viên khử khuẩn	Viên	2.100	6.000	12.600.000
7	PP2300393408	Bông tẩm còn	Miếng	3.000	266	798.000
8	PP2300393412	Lam kính	Cái	2.016	273	550.368
9	PP2300393413	Lamen	Cái	1.000	452	452.000
10	PP2300393421	Chai lấy mẫu nước (phân tích chỉ tiêu vi sinh)	Cái	300	99.000	29.700.000
11	PP2300393423	Que lấy mẫu bệnh phẩm cán gỗ	Que	1.800	1.470	2.646.000
Tổng cộng: 11 danh mục						52.068.868

Viết bằng chữ: Năm mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi tám đồng chẵn./.